

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07/02/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/ TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông Trịnh Văn B, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Khắc N, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường P, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ: Ông Trịnh Văn B và anh Nguyễn Khắc N đều xác định anh Nguyễn Khắc N nợ ông Trịnh Văn B tiền mua xi măng, sắt thép để làm nhà với tổng số tiền là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Ông B và anh N thỏa thuận là anh N đồng ý trả ông B số tiền nợ xi măng, sắt thép là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) vào ngày 24/3/2025.

2.2. Về lãi suất: Ông Trịnh Văn B tự nguyện không yêu cầu tính lãi suất.

3. Về án phí:

- Miễn án phí cho ông Trịnh Văn B.

- Anh Nguyễn Khắc N phải chịu 625.000đ (*Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

6

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hòa;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hòa;
- Lu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm

